

Ngày 30/06/2025	6,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.1%	-6.9%	-16.3%

	Q2/25	
ROE	3.3%	+/- YoY ▲ 3.5%

	Q2/25		
DT thuần	1,579	QoQ ▲ 130 ▲ 9.0%	YoY ▲ 146 ▲ 10.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	3,028	YoY ▲ 609 ▲ 25.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	102	QoQ ▼ 6.00 ▼ 6.0%	YoY ▲ 1.00 ▲ 0.5%
	tỷ VNĐ		

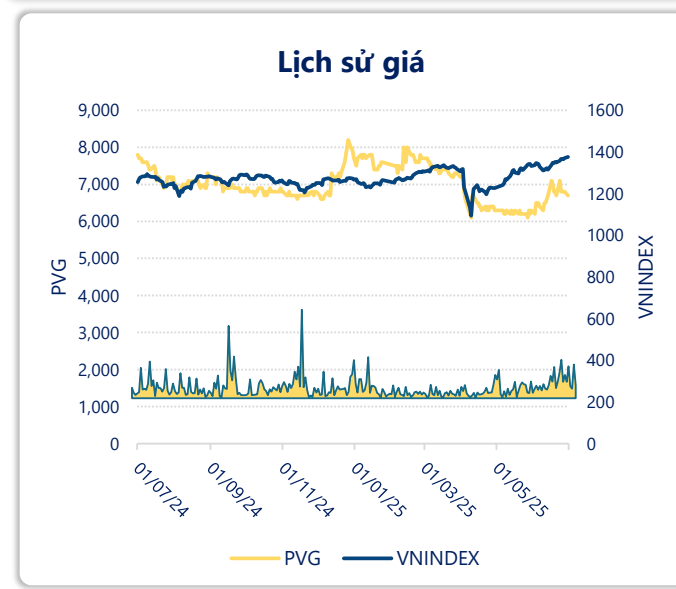
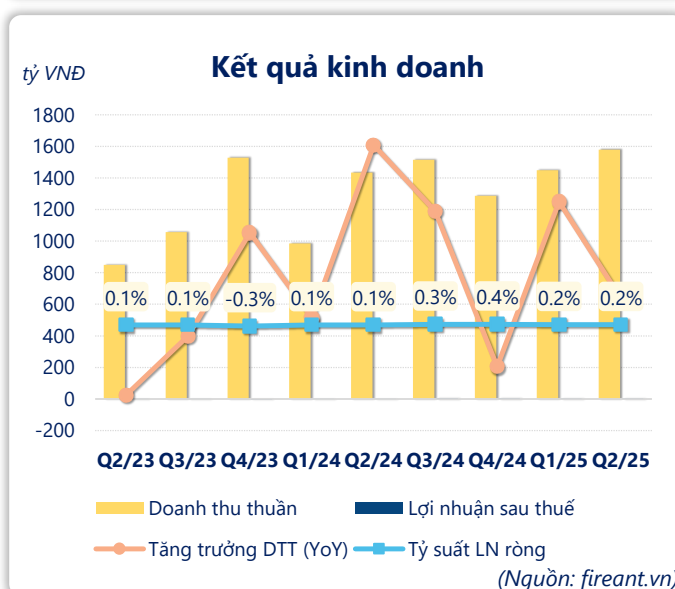
	6T 2025	
LN gộp	210	YoY ▲ 5.00 ▲ 2.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	4.09	QoQ ▲ 0.49 ▲ 13.6%	YoY ▲ 2.53 ▲ 162%
	tỷ VNĐ		

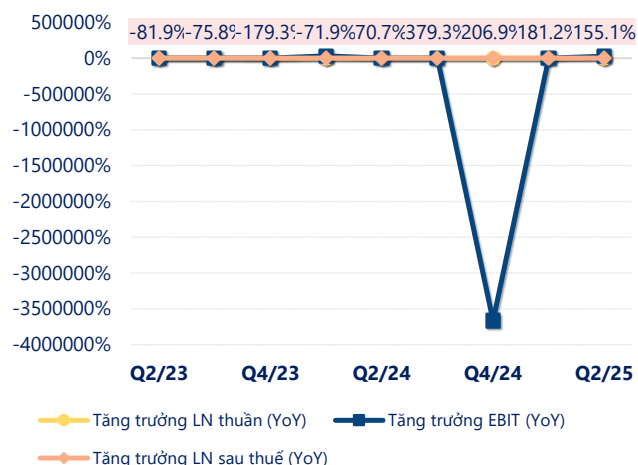
	6T 2025	
LN thuần	7.69	YoY ▲ 4.84 ▲ 170%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	3.18	QoQ ▲ 0.30 ▲ 10.6%	YoY ▲ 1.93 ▲ 155%
	tỷ VNĐ		

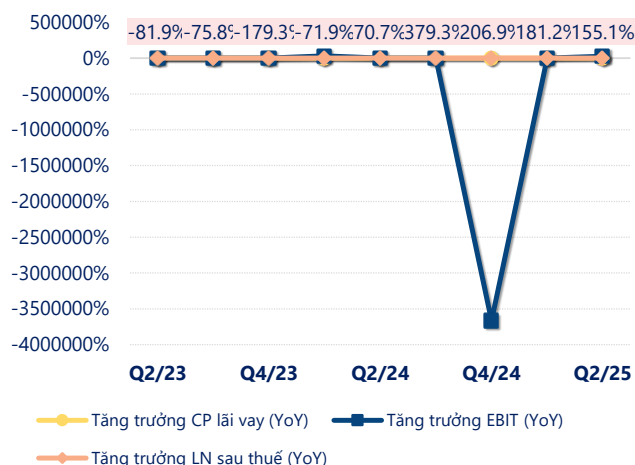
	6T 2025	
LN sau thuế	6.06	YoY ▲ 3.79 ▲ 167%
	tỷ VNĐ	



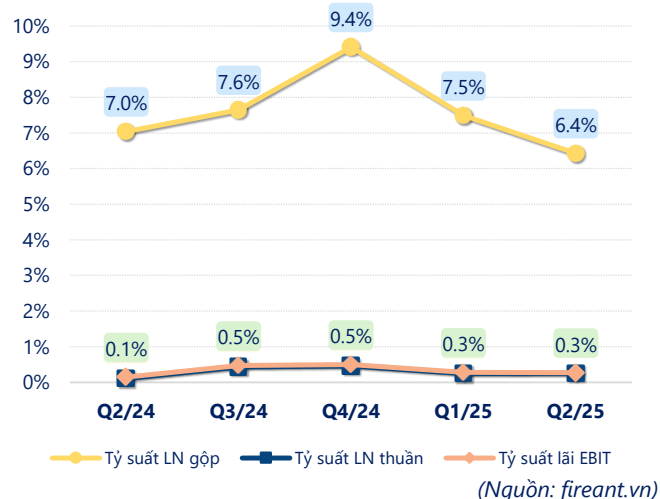
Tăng trưởng lợi nhuận



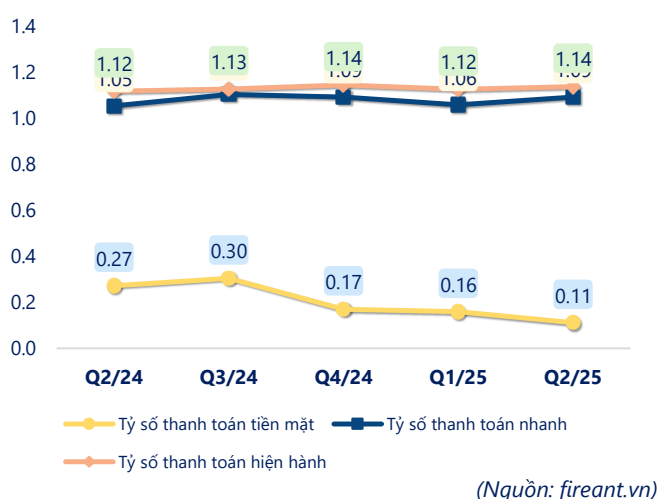
Tăng trưởng chi phí



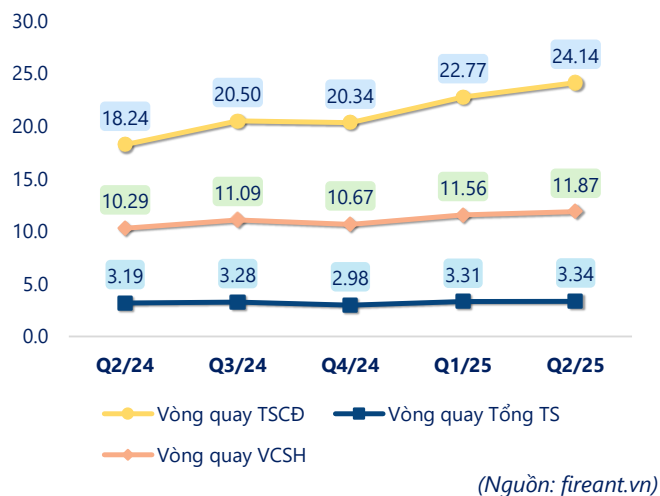
Tỷ suất lợi nhuận



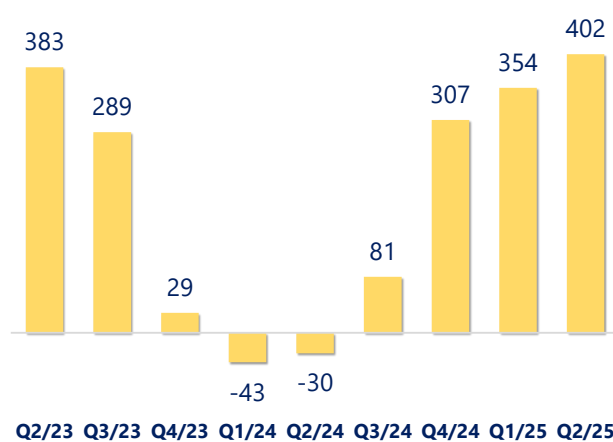
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,579	1,433	10.2%	3,028	2,419	25.2%
Giá vốn hàng bán	1,478	1,332	10.9%	2,818	2,214	27.3%
Lợi nhuận gộp	102	101	0.5%	210	205	2.4%
Doanh thu HĐTC	5.72	4.36	31.1%	12.4	9.29	33.2%
Chi phí TC	0.30	0.56	-46.9%	0.76	1.19	-36.2%
Chi phí lãi vay	0.30	0.56	-47.1%	0.76	1.18	-35.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	89.8	87.0	3.2%	190	183	3.7%
Chi phí QLDN	13.1	16.1	-18.7%	23.7	26.7	-11.5%
LN thuần từ HĐKD	4.09	1.56	162%	7.69	2.85	170%
Lợi nhuận khác	-0.11	0.00		-0.11	-0.01	-1530%
LN trước thuế	3.98	1.56	155%	7.58	2.84	167%
Lợi nhuận sau thuế	3.18	1.25	155%	6.06	2.27	167%
LNST của CĐ cty mẹ	3.18	1.25	155%	6.06	2.27	167%

(Nguồn: fireant.vn)

